

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN CẦU GIẤY  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HSST  
Ngày: 31 / 05 /2022

**NHÂN DA**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - HÀ NỘI**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Nguyễn Mạnh Hùng  
2/ Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : Bà Nguyễn Thị Thanh - Cán bộ tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Đại diện VKSND quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 05 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1/ NGUYỄN TIẾN T** - Sinh năm: 1987. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: số 78 phố D, phường N, quận K, Thành phố N; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Tiến L; con bà: Vũ Thị Minh A; Vợ là Phạm Thị Thùy L và 02 con, con lớn 13 tuổi, con nhỏ 9 tuổi; Tiền án, tiền sự: : 04 tiền án (đã xóa), 01 tiền sự (còn thời hiệu)

Ngày 9/11/2005 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 36 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2005. Ra trại ngày 29/11/2007.

Ngày 25/3/2009, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ra trại ngày 17/02/2010.

Ngày 27/5/2010, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2010. Ra trại ngày 10/3/2012.

Ngày 13/7/2016, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 40 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2015. Ra trại ngày 11/9/2018.

Ngày 11/3/2021, UBND phường Cửa Nam ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Tiến T, thời hạn 3 tháng. Chấp hành xong ngày 11/6/2021.

Danh chỉ bản số 125 ngày 23/02/2022 của Công an quận Cầu Giấy; Bắt ngày: 15/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 1795B2 - Buồng 20. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2/ ĐỖ TUẤN A** - Sinh năm: 1990. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: số 11 phố G, phường L, quận Đ, Thành phố N; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Đỗ Minh S (chết); con bà: Đỗ Thu H; Vợ là Bạch Lệ H, có 02 con, con lớn 12 tuổi, con nhỏ 5 tuổi; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án (01 tiền án đã xóa), 01 tiền sự (đã hết thời hiệu)

Ngày 13/12/2011, Công an phường Đội Cấn, quận Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 13/7/2016, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2017. Ra trại ngày 13/12/2017.

Ngày 17/8/2020, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2020. Ra trại ngày 16/01/2022.

Danh chỉ bản số 124 ngày 23/02/2022 của Công an quận Cầu Giấy; Bắt ngày: 15/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 1794 Buồng 2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3/ NGUYỄN HỒNG P** - Sinh năm: 1996. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: 43 ngõ 154 phố T, phường P, quận Đ, Thành phố N; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Mạnh H (chết); con bà: Dương Thu H; Vợ là Nguyễn Thúy H, có 01 con 7 tuổi; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 123 ngày 23/02/2022 của Công an quận Cầu Giấy; Bắt ngày: 15/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Số giam: 1793 Buồng 17. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* 1/ Chị Hoàng Thị Kim H, sinh năm: 1997, Địa chỉ: Thôn V, xã X, huyện C, tỉnh D (Vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1990; Địa chỉ: thôn L, xã B, huyện T, tỉnh M (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1984; Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Đội 6, xã A, huyện C, Thành phố N (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ngày 11/02/2022, chị Hoàng Thị Kim H và chị Nguyễn Thị Thanh H đến Công an phường T, G, N trình báo việc chị Thanh H bị mất trộm 01 chiếc máy tính Laptop Lenovo màu trắng và chị Kim H bị mất trộm 01 chiếc máy tính Laptop HP màu trắng của tại phòng trọ 505B - CT2 nhà B12 T, G, N. Quà rà soát camera an ninh tại gần hiện trường, lực lượng công an phát hiện ba đối tượng liên quan là Nguyễn Tiến T, Đỗ Tuấn A, Nguyễn Hồng P điều khiển xe máy Honda wave màu trắng BKS 29G1-981.08 và xe máy Honda vision màu đỏ BKS 29E2-573.45 có mặt tại hiện trường vụ án, có biểu hiện nghi vấn. Ngày 14/02/2022, Cơ quan công an đã xác minh và mời Nguyễn Tiến T, Đỗ Tuấn A, Nguyễn Hồng P về trụ sở để làm việc.

Theo kết luận định giá số 43 ngày 14/02/2022 và kết luận số 48 ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản quận Cầu Giấy kết luận: 01 máy tính Laptop Lenovo trị giá 8.200.000 đồng; 01 chiếc máy tính Laptop HP màu trắng trị giá 2.900.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là: 11.100.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Tiến T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 11/2/2022, T, Tuấn A và P đang ở nhà T tại 78 D, N, K, Hà Nội thì T rủ cả hai đi trộm cắp tài sản để đem bán lấy tiền chi tiêu. Tuấn A và P đồng ý. Tuấn A đi xe máy Honda vision màu đỏ biển kiểm soát 29E2-573.45 còn P đi xe máy Honda wave màu trắng biển kiểm soát 29G1-981.08 chở T đi lang thang trên đường thấy ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến khu nhà B12 T, G, N, cả ba dừng xe tại chân cầu thang 2 khu B12, T đi bộ lên trước để tìm nhà nào sơ hở trộm cắp tài sản còn P và Tuấn A đi theo sau. Khi lên tầng 5, T phát hiện phòng 505B cửa khóa ngoài, P và T đến trước cửa phòng. T dùng tay phải đẩy hai lần làm bung thanh chắn ngang cửa và mở được cửa. Sau đó, T đứng cảnh giới ở cửa phòng, P ra hành lang cảnh giới ở khu vực chiếu nghỉ. Tuấn A đi vào trong nhà thấy có 01 chiếc Laptop Lenovo màu trắng để trên mặt bàn phòng khách, Tuấn A lấy laptop ra đưa cho T rồi T đưa cho P. Tuấn A quay vào nhà lấy tiếp 01 túi đựng Laptop màu đen bên trong có 01 chiếc Laptop Hp màu trắng ở khu vực chân cầu thang rồi đeo túi đi ra. Khi đi ra hành lang P cất chiếc Laptop Lenovo vào túi mà Tuấn A đang đeo rồi cả ba đi về. Khi đi về nhà T, P trả chiếc xe máy cho anh Trịnh Quang H. T vào nhà lấy 01 túi đựng laptop ra để đựng 01 chiếc laptop vừa trộm cắp được và cả ba

cùng nhau đi bán máy tính. Khoảng 15 giờ ngày 11/2/2022, khi cả ba đi đến cửa hàng máy tính số 33 ngõ 178 H, Z, Đ, N, Tuấn A và P thay nhau vào bán 02 Laptop trên cho anh Nguyễn Văn H với giá 7.000.000 đồng. Trên đường về Tuấn A và P vút túi đựng Laptop ở dọc đường. Tuấn A và P đưa lại tiền bán Laptop cho T rồi T chia cho mỗi người 2.000.000 đồng còn T 3.000.000 đồng. Sau đó, T đã tiêu xài cá nhân hết 1.000.000 đồng còn 2.000.000 đồng giao nộp cơ quan công an. Tuấn A và P đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Lời khai của Nguyễn Tiến T phù hợp lời khai của Đỗ Tuấn A, Nguyễn Hồng P, lời khai của bị hại, người liên quan, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng, biên bản thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan công an, anh Nguyễn Văn H khai: Ngày 11/2/2022, anh H có mua 02 chiếc máy tính xách tay của Tuấn A và P với giá 7.000.000 đồng, việc mua bán có viết giấy cam kết, anh H không biết nguồn gốc hai chiếc máy trên do trộm cắp mà có. Lời khai của anh Nguyễn Văn H phù hợp với lời khai của Đỗ Tuấn A, Nguyễn Hồng P do đó không có căn cứ xử lý đối với anh Nguyễn Văn H. Anh H tự nguyện giao nộp: 01 máy tính nhãn hiệu Hp màu trắng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu xám, 01 USB bên trong chứa dữ liệu hình ảnh camera tại cửa hàng 33 ngõ 178 Thái Hà. A H yêu cầu bồi thường số tiền 7.000.000 đồng là tiền anh H bỏ ra mua hai máy tính trên của Tuấn A và P.

Ngoài ra cơ quan công an thu giữ 01 xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29G1-981.08 của anh Trịnh Quang H, 01 xe máy Honda vision màu đỏ biển kiểm soát 29E2-573.45 của bà Đỗ Thu H (mẹ bị cáo Tuấn A) để điều tra do liên quan đến vụ án. Bà H tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại thay Đỗ Tuấn A.

Quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29G1-981.08 có số khung: RLHJA3921LY084764 và số khung: JA39E2089085 là số nguyên thủy, đăng ký xe mang tên ông Trịnh Huy C (sinh năm 1968, địa chỉ: Tổ 36, T, C, N). Ông C khai mua xe máy trên vào tháng 4 năm 2021 nhưng cho con trai là anh Trịnh Quang H sử dụng. Anh H khai: Ngày 10/02/2022, anh H cho P mượn xe để đi có việc gia đình và sau đó đã trả lại anh H chiếc xe trên. Việc P sử dụng xe để làm gì anh H không được biết. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh H.

Đối với chiếc xe máy Honda vision màu đỏ biển kiểm soát 29E2-573.45 có số khung RLHJF5830KY577940 và số khung: JF86E0296577 là số nguyên thủy, đăng ký xe mang tên bà Đỗ Thu H (mẹ của Tuấn A). Bà H khai mua chiếc xe máy trên vào tháng 9/2019 để làm phương tiện đi lại. Ngày 11/02/2022, Tuấn A tự lấy xe

máy của bà H để đi, bà H không biết việc Tuấn A dùng xe máy để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho bà H.

Ngày 13/4/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho các bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh H 01 laptop Lenovo màu trắng; cho chị Hoàng Thị Kim H 01 laptop HP màu trắng. Sau khi nhận lại tài sản, chị Thanh H và chị Kim H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng do Nguyễn Tiến T giao nộp và số tiền 2.000.000 đồng do gia đình Đỗ Tuấn A giao nộp, cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Nguyễn Văn H, ngoài ra gia đình Nguyễn Tiến T đã bồi thường thêm cho anh H 1.000.000 đồng. Sau khi nhận tài sản, anh H yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 2.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKSCG ngày 10/05/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến T, Đỗ Tuấn A và Nguyễn Hồng P về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa gia đình bị cáo Nguyễn Hồng P đã tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo số tiền 2.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn H. Sau khi nhận tiền bồi thường, người liên quan không còn yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Phát biểu quan điểm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 điều 38 Bộ luật hình sự đối với cả 3 bị cáo, bị cáo P được áp dụng thêm điểm I khoản 1 Điều 51 và bị cáo Tuấn A áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo T từ 12 đến 18 tháng tù, bị cáo Tuấn A từ 10 đến 15 tháng tù và bị cáo P từ 8 đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về bồi thường dân sự không xem xét. Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 11/02/2022, tại phòng phòng trọ 505B - CT2 nhà B12 T, G, N, Nguyễn Tiến T, Đỗ Tuấn A và Nguyễn Hồng P đã có hành vi phá cửa phòng, đột nhập lấy đi 01 máy tính Laptop Lenovo trị giá 8.200.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thanh H và 01 chiếc máy tính Laptop HP màu trắng trị giá 2.900.000 đồng của chị Hoàng Thị Kim H, tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là: 11.100.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm, mà có vai chính là Nguyễn Tiến T và Đỗ Tuấn A. Đối với T là người khởi xướng, trực tiếp phá cửa và cảnh giới cho đồng bị vào lấy trộm. Về nhân thân, bị cáo có 4 tiền án đã xóa đều về tội trộm cắp và 1 tiền sự về ma túy còn thời hiệu. Đối với Đỗ Tuấn A, là người thực hiện tích cực, trực tiếp vào lục soát lấy tài sản mang đi tiêu thụ. Về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự còn thời hiệu, vừa ra trại lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm. Đối với Nguyễn Hồng P, tham gia với vai trò cảnh giới cho đồng bọn và mang tài sản đi tiêu thụ. Với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét việc các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả để áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo P được áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định.

[5] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan trong vụ án là anh Nguyễn Văn H đã được gia đình bị cáo Nguyễn Hồng P bồi thường số tiền 2.000.000 đồng theo yêu cầu. Nay anh H không có yêu cầu bồi thường nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến T, Đỗ Tuấn A và Nguyễn Hồng P phạm tội trộm cắp tài sản.**

**1/ Áp dụng:** Khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NGUYỄN TIẾN T 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2022.

**2/ Áp dụng:** Khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: ĐỖ TUẤN A 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2022.

**3/ Áp dụng:** Khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: NGUYỄN HỒNG P 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2022.

**4/ Áp dụng:** Các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận bản án:**

- Các bị cáo và người tham gia tố tụng.
- VKSND quận Cầu Giấy + HN.
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận Cầu Giấy + HN.
- Chi cục THADS Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận Cầu Giấy.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA

**Nguyễn Thị Hồng Vân**